

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày: 25-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Truyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Cao Thị Ngọc Hiền

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Diệp Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn L, sinh ngày: 01/01/1975 tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp ThL, xã NgL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1950 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1951; có vợ tên Thạch Thị Kh, sinh năm 1976; tiền án: Bị cáo Đoàn Văn L đã bị kết án 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2013/HSST, ngày 25/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị kết án 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2015/HSST, ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh và bị kết án 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2016/HSST, ngày 01/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu; bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 26/5/2021 cho đến nay đến nay, có mặt.

**- Bị hại:** Ông Thạch D, sinh năm 1955. Nơi cư trú ấp RB, xã Ng B, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

**- Người làm chứng**

Anh Thạch Thanh S, sinh năm 1995, vắng mặt.

Anh Thạch Văn B, sinh năm 1992, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp RB, xã NgB, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch tiếng Khmer*: Ông Thạch D, sinh năm 1957. Nơi cư trú khóm 5, thị trấn TrC, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Đoàn Văn L về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Đoàn Văn L có ý định trộm cắp tài sản của người khác. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/4/2021 bị cáo đi đến khu vực ấp R B, xã Ng B, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo L thấy có một đường mòn bên hông nhà của ông Thạch D, bị cáo đi theo con đường này ra phía sau nhà ông D và đi đến chỗ một chuồng gà có cửa được bao bọc bằng lưới B40. Do cửa chuồng gà đã được khóa lại nên bị cáo L dùng cây kiếm mang theo cắt lưới B40 kéo ra để tạo khoảng trống chui vào bên trong. Sau đó, bị cáo L tiếp tục dùng đèn pin mang theo chiếu rọi thì thấy trong chuồng có một số con gà, lúc này bị cáo lén lút bắt 01 con gà trống lông màu đỏ - đen có khối lượng khoảng 02kg thì con gà la lên. Sợ bị chủ nhà phát hiện nên bị cáo L ôm con gà ra phía sau chuồng gà. Thấy có 01 cái bao nylon màu đỏ đang chứa phân bò, bị cáo L đổ phân bò từ bên trong bao ra rồi bỏ con gà vừa trộm được vào trong bao. Sau đó, bị cáo mang bao đựng con gà đi ra ngoài đồng ruộng phía sau nhà ông D. Sự việc bị ông D và con ruột ông D là Thạch Thanh S phát hiện nên bị cáo L mang con gà trộm được bỏ chạy. Ông D và ông S đuổi theo được một đoạn thì bị cáo L bị té ngã xuống ruộng nên bị ông D và ông S bắt giữ giao cho Công an xã Ng B cùng các tang vật kèm theo. Qua làm việc với cơ quan công an, bị cáo Đoàn Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi trên của mình.

Ngày 12/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC ra Quyết định tạm giữ các vật chứng vụ án gồm: 01 cái bao nylon màu đỏ có kích thước 0.95 x 0.57 mét; 01 cái đèn pin màu trắng - xanh có chiều dài 11.5cm; 01 cây kiếm bằng kim loại, màu đỏ - đen, nhãn hiệu MEANFAST có chiều dài 18.5cm.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 13/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tr C thì tại thời điểm xảy ra vụ án, 01 con gà trống lông màu đỏ - đen, loại gà lấy thịt, khối lượng 02kg có giá trị 160.000 đồng (một trăm sáu mươi nghìn) đồng. Qua xác minh được biết, bị cáo Đoàn Văn L đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Cụ thể:

- Ngày 25/12/2013, bị cáo Đoàn Văn L, bị Tòa án nhân dân huyện TrC xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 65/2013/HSST.

- Ngày 08/4/2015, bị cáo Đoàn Văn L bị Tòa án nhân dân huyện TrC xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 15/2015/HSST.

- Ngày 01/12/2016, bị cáo Đoàn Văn L bị Tòa án nhân dân huyện TrC xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 40/2016/HSST.

Đến thời điểm ngày 06/4/2021, bị cáo Đoàn Văn L đều đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong phần án phí 200.000 đồng theo quyết định của các bản án nói trên. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đoàn Văn L vẫn chưa được xóa án tích.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn L khai nhận có lén lút trộm cắp 01 con gà trống của ông D thì bị phát hiện truy bắt đúng như cáo trạng đã mô tả và truy tố. Mục đích bị cáo trộm cắp gà của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì.

Bị hại ông Thạch D vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì do đã nhận lại tài sản bị mất trộm.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị với Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về dân sự, bị hại đã nhận lại con gà và không có yêu cầu nên không xét. Về vật chứng: 01 cái bao nilon màu đỏ có kích thước 0.95 x 0.57 mét, ông Thạch D không có yêu cầu nhận lại đề nghị tiêu hủy; 01 cái đèn pin màu trắng - xanh có chiều dài 11.5cm và 01 cây kiểm bằng kim loại, màu đỏ- đen, nhãn hiệu MEANFAST có chiều dài 18.5cm của bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng Thạch Thanh S, anh Thạch Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Bị hại ông Thạch D vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chủ trương của Chính phủ nên Tòa án xét xử vắng mặt những người làm chứng và ông D theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra, bị cáo L khai bị cáo có hành vi lén lút vào chuồng gà nhà ông D tại ấp RB, xã Ng n, huyện TrC bắt trộm 01 con gà trống lông màu đỏ - đen, có khối lượng khoảng 02kg. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo L là phù hợp với vị trí con gà của ông Thạch D bị mất; lời khai nhận tội của bị cáo L còn phù hợp với đặc điểm con gà trống thu giữ trực tiếp từ bị cáo và phù hợp với lời khai của bị hại Thạch D. Tại phiên tòa, bị cáo L trình bày, lời khai thừa nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các biên bản hỏi cung bị can đối

với bị cáo có người chứng kiến, cho thấy lời khai của bị cáo là khách quan có giá trị chứng cứ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 06/4/2021, tại ấp R B, xã NgB, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Đoàn Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 con gà trống lông màu đỏ - đen, loại gà thịt, khối lượng 02kg có giá trị 160.000 (một trăm sáu mươi nghìn) đồng của ông Thạch D. Khi thực hiện hành vi trên, bị cáo Đoàn Văn L đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2013/HSST, ngày 25/12/2013, Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2015/HSST, ngày 08/4/2015 và Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2016/HSST ngày 01/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện TrC nên hành vi của bị cáo Đoàn Văn L lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”. Tội phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn L đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật dân sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh bị cáo phạm tội là do lười lao động dẫn đến hoàn cảnh kinh tế bị cáo túng thiếu. Mục đích của bị cáo là nhằm chiếm đoạt gà của bị hại bán lấy tiền để chi xài. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại mà không có đồng phạm.

[5] Tội phạm bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội là thể hiện bị cáo có ý thức xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, không biết sửa chữa sai lầm của mình nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý công minh, đúng theo pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thành khẩn khai báo, **ăn năn hối cải** về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người không biết chữ, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. **Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm.**

[6] Về dân sự: Bị hại ông Thạch D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7] Về vật chứng: 01 cái bao nylon màu đỏ có kích thước 0.95 x 0.57 mét, ông Thạch D không có yêu cầu nhận lại; 01 cái đèn pin màu trắng - xanh có chiều dài 11.5cm và 01 cây kiềm bằng kim loại, màu đỏ - đen, nhãn hiệu MEANFAST có chiều dài 18.5cm của bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9] Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi,

các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 cái bao nilon màu đỏ có kích thước 0.95 x 0.57 mét;
- 01 cái đèn pin màu trắng - xanh có chiều dài 11.5cm;
- 01 cây kiếm bằng kim loại, màu đỏ- đen, nhãn hiệu MEANFAST có chiều dài 18.5cm.

*(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 44/QĐ-VKS-HS, 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại ông Thạch D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Nhà tạm giữ Công an huyện TrC;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Truyền**









**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phước Thị Kim Huê- Diệp Chanh Tha

Nguyễn Văn Truyền

.



